

Số: 09 /NQ-HĐND

Yên Thế, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thông qua Đề án Bảo vệ môi trường huyện Yên Thế**  
**giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến 2025.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ**  
**KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;  
Xét tờ trình số 96 /TTr-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2017 của UBND huyện Yên Thế về việc thông qua Đề án Bảo vệ môi trường huyện Yên Thế giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Đề án Bảo vệ môi trường huyện Yên Thế giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến 2025, với nội dung như sau:

**1. Mục tiêu chung**

- Tạo chuyển biến cơ bản trong ý thức và kiến thức bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm của các tầng lớp nhân dân, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sản xuất, kinh doanh, lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện.

- Phòng ngừa, hạn chế, khắc phục có hiệu quả ô nhiễm, suy thoái môi trường, sự cố môi trường; từng bước phục hồi, nâng cao chất lượng môi trường tại các cụm công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư, khu du lịch, khu khai thác khoáng sản, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các cơ sở chăn nuôi.

- Xây dựng hệ thống quản lý, hoàn chỉnh mạng lưới phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt từng khu dân cư trên địa bàn toàn huyện.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Giai đoạn 2017 - 2020**

- Xây dựng, lắp đặt lò đốt rác thải và các công trình phụ trợ như: sân phơi, bể nước, ... tại khu xử lý rác thải tập trung xã Tam Tiến.

- Cải tạo và xử lý bãi rác thị trấn Bồ Hạ theo hướng: Xử lý chôn lấp số rác hiện có, cải tạo thành điểm tập kết, phân loại trung chuyển rác thải về nơi xử lý tập trung. Đưa hệ thống xử lý rác thải sinh hoạt tại An Thượng vào hoạt động hiệu quả.

- 95% chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Cầu Gò và thị trấn Bồ Hạ, trên 80% chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh.

- Chuyển đổi từ mô hình hoạt động các tổ, đội vệ sinh môi trường hoạt động do hỗ trợ của ngân sách huyện sang mô hình doanh nghiệp hoặc hợp tác xã làm dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tự chủ về tài chính, nhà nước chi trả phí dịch vụ theo quy định.

- 100% các dự án, cơ sở sản xuất, khai khoáng, kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng phải lập đánh giá tác động môi trường đều phải lập đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo phục hồi trong khai thác khoáng sản; 60% các đối tượng sản xuất, kinh doanh dịch vụ khác phải lập kế hoạch BVMT hoặc đề án bảo vệ môi trường đơn giản và phải được phê duyệt trước khi đi vào hoạt động.

- 80% các xã có điểm tập kết, thu gom hoặc điểm trung chuyển rác thải;

- 100% các xã, thị trấn có nghĩa trang nhân dân đảm bảo tiêu chí về môi trường theo quy định trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Xóa bỏ 80 % các điểm đen về rác thải tự phát đổ trộm tại các khu công cộng (ven đường giao thông, ao, hồ, kênh mương, điểm giáp danh, khu vực đầu cầu...).

- 50 % nước thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi và sinh hoạt của con người được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn quy định.

- 100 % các hộ dân ở khu đô thị có nhà tiêu hợp vệ sinh;

## 2.2. Giai đoạn 2020 - 2025

- Hoàn thiện các công trình phụ trợ như: đường điện, sân phơi, nhà điều hành... Duy trì khai thác sử dụng hệ thống lò đốt rác và bãi chôn lấp rác thải tại khu xử lý rác thải tập trung xã Tam Tiến, An Thượng.

- Cải tạo, nâng cấp bãi rác điểm tập kết, phân loại trung chuyển rác thải ở thị trấn Bồ Hạ đảm bảo vệ sinh môi trường và đáp ứng yêu cầu xử lý rác khu vực thị trấn Bồ Hạ.

- 100% chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Cầu Gò và thị trấn Bồ Hạ, duy trì trên 80% chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh.

- Duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải theo hướng giao cho doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tổ chức thực hiện, tự chủ về tài chính, nhà nước chi trả phí dịch vụ theo quy định.

- 100% các dự án, cơ sở sản xuất, khai khoáng, kinh doanh dịch vụ thuộc đối tượng phải lập đánh giá tác động môi trường đều phải lập đánh giá tác động môi trường, dự án cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo phục hồi trong khai thác khoáng sản; 80% các đối tượng sản xuất, kinh doanh dịch vụ khác phải lập kế hoạch BVMT hoặc đề án bảo vệ môi trường đơn giản và phải được phê duyệt trước khi đi vào hoạt động.

- 100% các xã có điểm tập kết, thu gom hoặc điểm trung chuyển rác thải;

- 100% các xã, thị trấn có nghĩa trang nhân dân đảm bảo tiêu chí về môi trường theo quy định trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Xóa bỏ 90 % các điểm đen về rác thải tự phát đổ trộm tại các khu công cộng (ven đường giao thông, ao, hồ, kênh mương, điểm giáp danh, khu vực đầu cầu...).

- 60 % nước thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi và sinh hoạt của con người được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn quy định.
- 100 % các hộ dân ở khu đô thị có nhà vệ sinh tự hoại;
- Quy hoạch khu xử lý rác thải tập trung để xử lý rác thải sinh hoạt đối với cụm các xã phía Đông của huyện.

### **3. Nhiệm vụ và giải pháp**

#### *3.1. Nhiệm vụ và giải pháp chung*

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vai trò của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường
- Nâng cao năng lực quản lý môi trường và đào tạo nguồn nhân lực cho công tác bảo vệ môi trường; tăng cường công tác quản lý môi trường tại các xã, thị trấn
- Áp dụng biện pháp kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thân thiện với môi trường, tăng nguồn vốn đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường
- Khắc phục, phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường

#### *3.2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể cho một số vấn đề nổi cộm*

##### **3.2.1. Đối với rác thải sinh hoạt**

- Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện phân loại rác tại nguồn.
- Mỗi xã cần thành lập các tổ vệ sinh, hộ kinh doanh hoặc hình thức khác để thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ các thôn, bản đến trạm trung chuyển và vận chuyển đến nơi xử lý chất thải rắn của xã hoặc nơi xử lý tập trung của huyện theo quy định.
- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, xã hội hóa đầu tư về công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện.
- Lập dự án xây dựng, lắp đặt lò đốt rác công nghệ tiên tiến tại bãi rác Tam Tiến.
- Tổ chức, xây dựng quy chế vận hành đưa vào sử dụng khu xử lý rác thải xã An Thượng.
- Lập phương án cải tạo và xử lý bãi rác khu Đồi Mồ, thị trấn Bồ Hạ.

##### **3.2.2. Đối với chất thải chăn nuôi**

- Hướng dẫn, khuyến khích các hộ gia đình chăn nuôi xây dựng hầm biogas hay các biện pháp xử lý sinh học, để xử lý chất thải trong chăn nuôi, đảm bảo khoảng cách từ chuồng nuôi, khu xử lý chất thải tới nguồn nước; Tổ chức ký cam kết không xả thải trực tiếp chất thải chưa được xử lý ra môi trường.
- Khuyến khích áp dụng các mô hình chăn nuôi tập trung thân thiện với môi trường, có chính sách hỗ trợ đối với các khu chăn nuôi tập trung, chăn nuôi quy mô lớn xây dựng hệ thống xử lý chất thải.

##### **3.2.3. Đối với bao bì hóa chất BVTV**

- Hỗ trợ kinh phí để xây dựng các hố rác chứa đựng bao bì hóa chất BVTV và được xử lý theo đúng quy định.
- Áp dụng các biện pháp sinh học, sử dụng các chế phẩm sinh học trong sản xuất nông nghiệp để hạn chế sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật.

##### **3.2.4. Đối với rác thải y tế**

- Đối với rác thải y tế phát sinh được thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định về quản lý, xử lý chất thải rắn y tế.

### 3.3. Giải pháp về vấn đề tài chính

#### 3.3.1. Ngân sách nhà nước các cấp

Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; Kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nguồn ngân sách khác để thực hiện một số nội dung: Xây dựng và lắp đặt lò đốt rác thải tập trung; Xử lý và cải tạo bãi rác thị trấn Bó Hạ; Xây dựng các điểm trung chuyển, điểm tập kết rác thải, các hố rác chứa bao bì thuốc BVTV; Chi trả phần kinh phí xử lý rác thải...

#### 3.3.2. Nguồn xã hội hóa

- Có biện pháp thu hút đầu tư vốn của các doanh nghiệp cho lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích thành lập HTX; Thành lập các tổ, đội vệ sinh môi trường, các tổ tự quản bảo vệ môi trường.

#### 3.3.3. Nguồn thu phí vệ sinh môi trường

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức thu phí vệ sinh môi trường, phí thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt của các hộ dân theo quy định; cân đối nguồn ngân sách sự nghiệp môi trường chi trả kinh phí đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nhằm đảm bảo cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn huyện đạt yêu cầu đặt ra.

*(Có Đề án Bảo vệ môi trường huyện Yên Thế giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến 2025 kèm theo)*

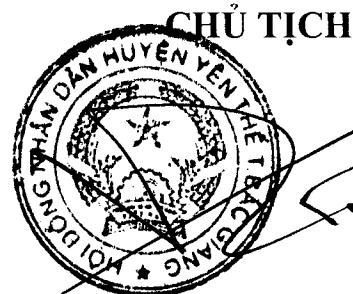
**Điều 2.** Giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Đề án và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân Huyện theo quy định.

**Điều 3.** Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Yên Thế khóa XXI, Kỳ họp thứ năm thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- TT HĐND; UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các cơ quan của tỉnh, TW đóng trên địa bàn
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể của huyện;
- TT. HĐND; UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



**Lưu Xuân Vượng**